**BÀI 40: QUẦN XÃ SINH VẬT**

Môn học: KHTN - Lớp: 8

Thời gian thực hiện: 03 tiết

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức:**

- Phát biểu được khái niệm quần xã sinh vật.

- Nêu được một số đặc trưng cơ bản của quần xã.

- Nêu được một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực chung:**

***- Năng lực tự chủ và tự học:*** Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu khái niệm quần xã sinh vật.

***- Năng lực giao tiếp và hợp tác:*** Thảo luận để nêu được một số đặc trưng cơ bản của quần xã.

***- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:*** Nêu được biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã.

**2.2. Năng lực khoa học tự nhiên :**

*- Năng lực tìm hiểu tự nhiên:* Trình bày được khái niệm quần xã sinh vật và một số đặc trưng cơ bản của quần xã.

*- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:* Nêu đượcbiện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã.

**3. Phẩm chất:**

Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ .

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên**

*-* Tranh h 40.1; 40.2

**2. Học sinh:**

- Bài cũ ở nhà.

- Đọc nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu:** (Xác định được nhiệm vụ học tập )

**a) Mục tiêu:**

- Giúp học sinh xác định được vấn đề cần học tập bằng cách nêu tinh huống.

**b) Nội dung:**

- Học sinh thực hiện nhiệm vụ cá nhân thông qua việc liên hệ với các kiến thức đã học.

**c)****Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh .

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS trả lời cá nhân vào phiếu học tập: Trong một ruộng lúa thường có những quần thể sinh vật nào? Tập hợp các quần thể sinh vật sống trong đó gọi là gì?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV. Trả lời câu hỏi trong phiếu học tập  *- Giáo viên:* Theo dõi và bổ sung khi cần.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trình bày 1 nội dung trong phiếu, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước. GV liệt kê đáp án của HS trên bảng.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá:*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá:*  *->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học****.***  *->Giáo viên nêu tên bài học.* | Câu trả lời của Hs |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**a) Mục tiêu:**

- Phát biểu được khái niệm quần xã sinh vật.

- Nêu được một số đặc trưng cơ bản của quần xã.

- Nêu được một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã.

**b) Nội dung:**

- Học sinh làm việc nhóm cặp đôi nghiên cứu thông tin trong SGK, quan sát tranh trả lời các câu hỏi.

**c)****Sản phẩm:**

Câu trả lời của học sinh.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| **Hoạt động 2.1: *Tìm hiểu Khái niệm quần xã sinh vật*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ học tập cặp đôi, tìm hiểu thông tin khái niệm quần xã sinh vật trong SGK trả lời câu hỏi:  + Nêu các đặc điểm của một quần xã sinh vật?  + Phân tích các ví dụ sau đây, để xác định đâu là quần xã sinh vật: một cánh đồng cỏ; một chậu tôm, cá ngoài chợ; một đàn trâu rừng…  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thảo luận cặp đôi, thống nhất đáp án và ghi chép nội dung hoạt động ra phiếu học tập .  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung . | **I. Khái niệm quần xã sinh vật**  Quần xã sinh vật là tập hợp nhiều quần thể sinh vật thuộc các loài khác nhau, cùng sống trong một không gian xác định và có mối quan hệ mật thiết, gắn bó chặt chẽ với nhau. |
| **Hoạt động 2.2: *Một số đặc trưng cơ bản của quần xã*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ cặp đôi cho HS yêu cầu HS nghiên cứu tài liệu trả lời câu hỏi:  + Quan sát hình 40.1 và cho biết số lượng loài ở hai quần xã có sự khác nhau không? Vì sao? Độ đa dạng của quần xã có ý nghĩa gì?  + Thế nào là loài ưu thế, loài đặc trưng?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS hoạt động nhóm đưa ra phương án .  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung | **II. Một số đặc trưng cơ bản của quần xã**  Quần xã sinh vật có một số đặc điểm cơ bản:  + Độ đa dạng của quần xã được thể hiện bằng mức độ phong phú về số lượng loài và số lượng cá thể của mỗi loài trong quần xã.  + Loài ưu thế là loài có số lượng cá thể nhiều, hoạt động mạnh, đóng vai trò quan trọng trong quần xã.  \* Ví dụ: Lúa là loài ưu thế trong quần xã ruộng lúa.  + Loài đặc trưng là loài chỉ có ở một quần xã hoặc có nhiều hơn hẳn các loài khác trong quần xã.  \* Ví dụ: Cá cóc là loài đặc trưng của Vườn Quốc gia Tam Đảo. |
| **Hoạt động 2.3: *Một số* biện *pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã*** | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV giao nhiệm vụ cặp đôi cho HS yêu cầu HS nghiên cứu tài liệu trả lời câu hỏi:  Để bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã cần thực hiện các biện pháp nào?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS hoạt động nhóm đưa ra phương án .  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.*  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá.*  - GV nhận xét và chốt nội dung | **III. *Một số* biện *pháp bảo vệ đa dạng sinh học trong quần xã***  Để bảo vệ đa dạng trong quần xã, cần thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp.  + Xây dựng luật và chiến lược quốc gia về bảo tồn đa dạng sinh học.  + Thành lập các vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên.  + Tăng cường công tác bảo vệ nguồn tài nguyên sinh vật; nghiêm cấm săn bắt, mua bán trái pháp luật những loài sinh vật có nguy cơ tuyệt chủng. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:**

**-** Củng cố được một số kiến thức đã học.

**b) Nội dung:**

HS trả lời một số câu hỏi luyện tập, củng cố kiến thức.

**c)****Sản phẩm:**

Câu trả lời của HS.

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân, trả lời các câu hỏi sau:  + Nêu một số ví dụ về loài ưu thế, loài đặc trưng?  + Nêu ý nghĩa của một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  GV gọi ngẫu nhiên 3 HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ trên bảng. | - Ví dụ về loài ưu thế: Trong quần xã rừng ở Vườn quốc gia Ba Vì, một số loài cây gỗ như sồi xanh, thành ngạch là loài ưu thế; lúa là loài ưu thế trong quần xã ruộng lúa; bò rừng Bison là loài chiếm ưu thế trong quần xã đồng cỏ lớn ở Bắc Mỹ;…  - Ví dụ về loài đặc trưng: Cá cóc Tam Đảo là loài đặc trưng của rừng nhiệt đới Tam Đảo; cây  tràm là loài đặc trưng của quần xã  rừng U Minh; cây cọ là loài đặc trưng ở quần xã vùng đồi Phú Thọ;…  \* Ý nghĩa của một số biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học:   |  |  | | --- | --- | | **Biện pháp** | **Ý nghĩa của biện pháp** | | - Tuyên truyền về ý thức bảo vệ đa dạng sinh học. | - Giúp người dân hiểu về tầm quan trọng của đa dạng sinh học, từ đó nâng cao ý thức bảo vệ đa dạng sinh học. | | - Xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên, vườn quốc gia; bảo vệ rừng. | - Giúp bảo tồn môi trường sống tự nhiên của quần thể sinh vật, bảo vệ các quần thể sinh vật khỏi sự đe dọa bởi các hoạt động của con người. | | - Nghiêm cấm khai thác, săn bắt, buôn bán trái phép các loài sinh vật hoang dã có nguy cơ bị tuyệt chủng. | - Giúp tránh khai thác quá mức gây ảnh hưởng đến khả năng phục hồi của quần thể sinh vật. | |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:**

- Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống.

**b) Nội dung:**

**c)****Sản phẩm:**

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm, trả lời các câu hỏi sau:  Ở địa phương em, quần xã đồng ruộng, và quần xã rừng có độ đa dạng sinh học suy giảm do những nguyên nhân nào? Người dân ở địa phương đã thực hiện các biện pháp nào để bảo vệ đa dạng sinh học ở các quần xã đó? Em có đề xuất gì để bảo vệ đa dạng sinh học ở các quần xã đó?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  Các nhóm HS thực hiện theo nhóm:  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  Đại diện nhóm trình bày.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - HS 2 nhóm nhận xét chéo.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt. | - Độ đa dạng sinh học của nhiều quần xã đang suy giảm do các tác động tiêu cực của con người, như: sử dụng tràn lan các loại thuốc bảo vệ thực vật, săn bắt các loài sinh vật quá mức…  - Chính quyền các cấp đã tuyên truyền các biện pháp bảo vệ đa dạng sinh học như…  - Trước thực trạng độ đa dạng sinh học của các quần xã đang suy giảm, là học sinh em đề xuất các biện pháp… |